TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÕA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29- 8 - 2023

V/v Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hưng

2. Bà Hoàng Thị Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 102/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023, về việc "*Ly hôn*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 14/8/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị LTMT, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố P, Thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh NVH, sinh năm 1977

Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị LTMT; anh NVH là người đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/5/2023 và bản tự khai ngày 15/6/2023, nguyên đơn là chị LTMT trình bày: Chị và anh NVH kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng kết hôn ngày 28/8/2000 tại UBND xã Đ (*nay là Thị trấn Q*), huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được

04 năm, đến năm 2005 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, mỗi người một ý, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Từ ngày 16/01/2008 anh NVH đã bỏ nhà ra đi, từ đó đến nay không liên lạc với gia đình, vợ, con.

Mặc dù chị và gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi, nhắn tin trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm kiếm anh NVH nhưng không có kết quả. Ngày 06/4/2023 Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã ra quyết định tuyên bố anh NVH mất tích. Từ khi Tòa án tuyên bố mất tích đến nay chị LTMT cũng không có tin tức gì về anh NVH còn sống hay đã chết.

Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị LTMT yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh NVH.

- Về con chung: Chị LTMT xác định vợ chồng có 02 con chung là LTP, sinh ngày 19/12/2001 và LTN, sinh ngày 03/6/2004. Hiện nay các cháu đã trưởng thành, nên chị LTMT không yêu càu Toà án giải quyết.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị LTMT xác định vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh NVH là người đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, nên không có lời khai của anh NVH trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa: Chị LTMT vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh NVH.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc giải quyết vụ án.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu của chị LTMT, đề nghị Tòa án xử cho chị LTMT được ly hôn anh NVH.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn giữa chị LTMT và anh NVH là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Do anh NVH bị Tòa án tuyên bố mất tích, thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh NVH theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân: Chị LTMT và anh NVH kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được khoảng 04 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống. Từ năm 2008 anh NVH đã bỏ nhà ra đi, không có bất kỳ liên lạc gì với vợ, con, gia đình.

Ngày 06/4/2023, Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 05/2023/QĐST-VDS, tuyên bố anh NVH mất tích. Qua xác minh thì hiện nay, chị LTMT và gia đình anh NVH cũng như chính quyền địa phương vẫn không có tin tức gì về anh NVH đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết.

Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị LTMT yêu cầu xin được ly hôn anh NVH là có cơ sở. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị LTMT, xử cho chị LTMT được ly hôn anh NVH.

[3] Về con chung: Chị LTMT và anh NVH có 02 con chung là LTP, sinh ngày 19/12/2001 và LTN, sinh ngày 03/6/2004. Hiện nay các con của vợ chồng anh, chị đã trưởng thành, chị LTMT không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị LTMT không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị LTMT phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận tòa bộ yêu cầu khởi kiện của chị LTMT.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị LTMT được ly hôn anh NVH.

2. Về án phí: Chị LTMT phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị LTMT đã nộp tạm ứng án phí, tại biên lai thu số AA/2022/0001428 ngày 22/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định. Ghi nhận chị LTMT đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Chị LTMT được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh NVH được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Định;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Yên Định, TH;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Nơi ĐKKH: UBND TT Q, Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hoàng